TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LỘC **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 16/2022/QĐST-HNGĐ	*Phú Lộc, ngày 24 tháng 02 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 05/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1981. Địa chỉ: Thôn P5, xã V, huyện P6, tỉnh T.

Bị đơn: Chị Cao Thị Hòa, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn P5, xã V, huyện P6, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Văn T và chị Cao Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Cao Ngọc Trân C, sinh ngày 26/11/2005 cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Văn Thiện N, sinh ngày 26/5/2009; Nguyễn Văn Thiện N1, sinh ngày 27/12/2014 cho chị Cao Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu N, cháu N mỗi tháng 1.000.000đ/1 cháu (2.000.000đ/2cháu) kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu N, cháu N1 đủ 18 tuổi. Chị Cao Thị H không cấp dưỡng nuôi cháu C.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, chị Cao Thị H có đơn yêu cầu thi hành án mà anh Nguyễn Văn T không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ tiền cấp dưỡng nuôi con định kỳ thì phải chịu thêm lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Anh T, chị H có quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Cao Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn T thuận chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn và 150.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ, tổng cộng là 300.000đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0002357 ngày 17/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế. Anh T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Đương sự;
- VKSND huyện Phú Lộc;
- Chi cục THADS huyện Phú Lộc;
- UBND xã Vinh Hưng, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Sang